**Tiết 9 VIẾT: LÀM MỘT BÀI THƠ BỐN CHỮ HOẶC NĂM CHỮ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Yêu cầu về bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ.

- Nhận dạng được một số yếu tố của thơ bốn chữ, năm chữ về số tiếng, vần, nhịp thơ.

- Bước đầu biết làm bài thơ bốn chữ, năm chữ

**2. phẩm chất:**

- Yêu thích và bước đầu có ý thức tìm hiểu thơ văn

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Học liệu:**

- KHBD, SGK, SGV, SBT

- PHT số 1,2

**2. Thiết bị:**

- Tranh ảnh

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ, Bút dạ

- HS làm một bài thơ lục bát về đề tài quê hương (tối thiểu 2 dòng)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **KHỞI ĐỘNG** | | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *Em hãy đọc một bài/ đoạn thơ bốn chữ, năm chữ mà em thích? Vì sao em lại thích bài thơ/ đoạn thơ đó?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, hỗ trợ  - HS suy nghĩ, trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS đọc, trình bày câu trả lời  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức, đẫn dắt vô bài mới:  Những bài/ đoạn thơ mà các em vừa đọc đều mang cái hay riêng. Có bài thì nội dung lắng đọng, da diết; có bài thì hình ảnh thơ độc đáo, thú vị…? Các con có bao giờ đặt ra câu hỏi: Làm thế nào để làm được một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ chưa? Vậy thì tiết học hôm nay cô trò chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu về cách làm một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ nhé. | | - Học sinh đọc và chia sẻ |
| **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | | |
| **NV1: Hướng dẫn Hs tìm hiểu một số điểm cần lưu ý khi làm một bài thơ**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *+ Em hãy cho biết khi làm một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ cần lưu ý những điều gì?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, trao đổi với bạn cùng bàn  - GV quan sát, gợi mở ( em thấy kênh nào dễ nhìn, dễ nhớ hơn...)  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  **- Gv tổ chức hoạt động**  - HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **1. Một số điểm cần lưu ý khi làm một bài thơ**  - Thể hiện cách nhìn, cách cảm nhận, … của người viết về cuộc sống.  - Sử dụng từ ngữ, hình ảnh phù hợp để thể hiện cách nhìn, cảm xúc của bản thân về cuộc sống.  - Sử dụng các biện pháp tu từ phù hợp để tạo nên những liên tưởng độc đáo, thú vị.  - Gieo vần, ngắt nhịp một cách hợp lí để làm tăng giá trị biểu đạt của ngôn từ.  - Đặt nhan đề phù hợp với nội dung văn bản.  - Đảm bảo đủ số chữ (bốn chữ hoặc năm chữ) ở các dòng thơ theo yêu cầu của thể loại. | |
| **NV2: Hướng dẫn Hs phân tích kiểu văn bản**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Stt | Câu hỏi | Câu trả lời | | 1 | Thể thơ |  | | 2 | Hình ảnh |  | | 3 | Biện pháp nghệ thuật |  | | 4 | Vì sao khi sáng tác thơ văn cần sử dụng các biện pháp nhân hóa, so sánh |  | | 5 | Vần |  | | 6 | Chỉ ra cách nhìn mới lạ ở hai khổ cuối |  | | 7 | Em học được điều gì về cách làm bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ |  |   - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, trao đổi với bạn cùng bàn  - GV quan sát, gợi mở ( em thấy kênh nào dễ nhìn, dễ nhớ hơn...)  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  **- Gv tổ chức hoạt động**  - HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **2. Phân tích kiểu văn bản**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Stt | Câu hỏi | Câu trả lời | | 1 | Thể thơ | 5 chữ | | 2 | Hình ảnh | Mặt Trời, chim sẻ, mưa phùn, ngõ quê, cây khoác áo nâu, áo trời xám, chim sẻ, ong, áo choàng… | | 3 | Biện pháp nghệ thuật | So sánh, nhân hóa, ẩn dụ | | 4 | Vì sao khi sáng tác thơ văn cần sử dụng các biện pháp nhân hóa, so sánh | Sự vật, hiện tượng hiện lên sinh động, hấp dẫn, độc đáo, tạo ra được nét riêng trong cảm nhận, tăng sức gợi hình, gợi cảm | | 5 | Vần | - Vần chân (gieo ở các tiếng cuối các dòng thơ): đâu – nâu, ngắt – hát, nhà – hoa, ngõ – mờ – nhỏ , lửa – đưa – cửa, đầy – tay,…  - Vần lưng (gieo ở các tiếng giữa các dòng thơ): giấu – sâu, trong – cóng, đang – choàng,… | | 6 | Chỉ ra cách nhìn mới lạ ở hai khổ cuối | Hai khổ thơ này, tác giả đã không chỉ đơn thuần miêu tả lại những hình ảnh sống động của thiên nhiên ngày đông lạnh giá mà còn giúp bạn đọc tìm lại cái ấm áp của “giọt nắng hồng” mùa xuân qua hình ảnh người mẹ đi chợ về | | 7 | Em học được điều gì về cách làm bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ | - Gieo vần cho bài thơ bằng cách sử dụng các từ ngữ có vần giống hoặc gần giống nhau ở các vị trí phù hợp (cuối các câu, giữa các câu thơ).  - Sử dụng các biện pháp tu từ phù hợp để miêu tả các đối tượng trong bài thơ  - Sử dụng ngôn từ, hình ảnh độc đáo, ấn tượng, mới mẻ để gợi tả âm thanh, hình ảnh màu sắc… | | |
| **NV3: Hướng dẫn Hs tìm hiểu bước trước khi viết và tìm ý tưởng cho bài thơ**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *+ GV hướng dẫn tìm hiểu bước Trước khi viết bằng PHT số 1*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | *Mục đích viết* | *Người đọc* | *Thể thơ* | |  |  |  |   *+ GV hướng dẫn tìm hiểu bước Tìm ý tưởng cho bài thơ bằng PHT số 2*   |  | | --- | | *Ý tưởng của tôi về bài thơ sẽ viết*  *1. Sự việc, con người, cảnh sắc thiên nhiên đã để lại cho tôi cảm xúc sâu sắc là*  *………………………………………………………………………………………………..*  *2. Từ ngữ, hình ảnh này sinh trong đầu tôi là*  *………………………………………………………………………………………………………………………………………………*  *3. Tôi nghĩ đến biện pháp tu từ*  *………………………………………………………………………………………………*  *4. Tôi viết điều này để*  *………………………………………………………………………………………………* |   - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, trao đổi với bạn cùng bàn  - GV quan sát, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  **- Gv tổ chức hoạt động**  - HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV4: Hướng dẫn Hs làm thơ**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *+ GV trình chiếu và phát bảng kiểm số 1 cho học sinh*  *+ Yêu cầu học sinh làm thơ bốn chữ hoặc năm chữ dựa theo khung cho sẵn (PHT số 3)*   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | *Chữ*  *dòng* | *1* | *2* | *3* | *4* | *…* | | *Dòng 1* |  |  |  |  |  | | *Dòng 2* |  |  |  |  |  | | *Dòng 3* |  |  |  |  |  | | *Dòng 4* |  |  |  |  |  | | *…* |  |  |  |  |  |   - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, hướng dẫn  - HS đọc, quan sát, suy nghĩ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS đọc sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung sản phẩm của bạn  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, khích lệ học sinh  **NV5: Hướng dẫn Hs chỉnh sửa và chia sẻ**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *+ Gv tiếp tục hướng dẫn Hs quan sát bảng kiểm để kiểm tra bài thơ của mình*  *+ Hướng dẫn để 2 Hs chia sẻ với nhau, giúp nhau hoàn thiện bài thơ*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, trao đổi với bạn cùng bàn  - GV quan sát, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động  - HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **3. Viết theo quy trình**  **Đề bài: Hãy làm một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ thể hiện cảm xúc của em về sự vật, hiện tượng nào đó của thiên nhiên hoặc cuộc sống.**  **a. Trước khi viết**  - Mục đích viết: viết bài thơ hiện cảm xúc của em về sự vật, hiện tượng nào đó của thiên nhiên hoặc cuộc sống.  - Người đọc: thầy cô, bạn bè, gia đình  - Thể thơ: bốn chữ/ năm chữ  **b. Tìm ý tưởng cho bài thơ**  **c. Làm thơ**  - Thể hiện những ấn tượng, cảm xúc đó bằng những từ ngữ thích hợp.  - Chọn những từ ngữ gợi tả âm thanh, mùi vị, màu sắc, hình ảnh của sự vật, hiện tượng để thể hiện rõ nhất, chính xác nhất cảm xúc, ý tưởng của em.  - Dùng các biện pháp tu từ như nhân hoá, so sánh, ẩn dụ điệp từ, điệp ngữ, ... để tăng hiệu quả thể hiện của bài thơ.  - Thay thế những từ ngữ đã viết bằng những từ ngữ khác có vần giống hoặc gần nhau để gieo vần cho bài thơ, ví dụ như: thanh, xanh, vơi, khơi, ...  - Ngắt nhịp ở những vị trí phù hợp, đảm bảo thể hiện hiệu quả ý tưởng của em.  - Đọc diễn cảm các câu thơ đã viết, lắng nghe xem giọng điệu có phù hợp với cảm xúc mà em muốn thể hiện hay không.  **d. Chỉnh sửa và chia sẻ**  - Đọc diễn cảm bài thơ theo đúng giọng điệu.  - Dùng bảng kiểm để kiểm tra và sửa lại bài thơ đảm bảo đúng yêu cầu chung của bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ. | |

**Bảng kiểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phương diện** | **Nội dung kiểm tra** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| Hình thức | Bài thơ gồm có các dòng thơ bốn chữ hoặc năm chữ. |  |  |
| Các dòng thơ chủ yếu được ngắt theo nhịp 2/2 (nếu là thơ bốn chữ); nhịp 3/2 hoặc 2/3 (nếu là thơ năm chữ). |  |  |
| Sử dụng các từ có vần giống nhau hoặc gần nhau. |  |  |
| Sử dụng một số biện pháp tu từ: so sánh, nhân hoá, ẩn dụ, hoán dụ, điệp từ, điệp ngữ,.... |  |  |
| Các từ ngữ trong bài thơ thể hiện được chính xác điều người viết muốn nói. |  |  |
| Các hình ảnh trong bài thơ sống động, thú vị. |  |  |
| Có độ dài tối thiểu: hai khổ thơ. |  |  |
| Nội dung | Bài thơ thể hiện được một trạng thái cảm xúc, một cách nhìn về cuộc sống. |  |  |
| Nhan đề phù hợp với nội dung văn bản. |  |  |

**\*Hướng dẫn tự học**

**1. Bài vừa học**

- Học thuộc nội dung bài học

**2. Bài sắp học :** Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ

**-** Đọc và phân tích bài viết mẫu

**-** Yêu cầu đối với đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ